**Tin Mừng MarCô –** **Chương 8**

**Ðoạn 1 - Chúa GiêSu Lấy Thân Thể Mình**

**Làm Của Nuôi Ðoàn Dân của Ngài vì Lòng Xót Thương**

Tin Mừng MarCô Chương 6 kể lại đám dân nô nức chạy theo nghe Chúa giảng nhiều ngày và bị đói song được Chúa thương xót làm phép lạ biến 5 chiếc bánh và 2 con cá ra nhiều để cả hơn nuôi năm ngàn người qua tay các thánh tông đồ được nuôi ăn no nê. Người Biệt Phái không thể nhìn ra rằng đó là dấu lạ ban từ Trời; song Chúa cho ta thấy dấu lạ cao trọng hơn đó là trong khi ban bánh thì Chúa tuyên bố :

*"Chính Ta là Bánh Hằng Sống Bởi Trời Ban Xuống!*

*Ai ăn Bánh này, thì sẽ được sống đời đời.*

*Và Bánh Ta ban chính là Thịt Ta cho người người thế gian được sống* ". (Gioan 6:51)

Chương 8 này kể lại Chúa làm phép lạ lần thứ nhì dùng 7 chiếc bánh nuôi hơn bốn ngàn người ăn no nê và dạy các tông đồ hiểu rõ Ý Chúa muốn giao cho Hội Thánh trách nhiệm từ thế hệ này sang thế hệ kia mang chính Mình và Máu Thánh Chúa để nuôi chúng ta la Dân Người

***Lần thứ hai Chúa làm phép lạ cho bánh ra nhiều vì thương xót dân***

 1 In illis diebus iterum cum turba multa esset nec haberent, quod manducarent, convocatis discipulis, ait illis:
 2 “ Misereor super turbam, quia iam triduo sustinent me nec habent, quod manducent; 3 et si dimisero eos ieiunos in domum suam, deficient in via; et quidam ex eis de longe venerunt ”.

1 Trong những ngày ấy đoàn dân theo Chúa đông lắm song họ chẳng có gì ăn, Ngài gọi môn đồ lại và nói: 2 "Ta thương xót dân chúng, bởi đã ba ngày rồi họ ở bên Ta mà lại không có gì ăn 3 Nếu Ta để họ bụng đói trở về nhà, thì họ sẽ xỉu mất dọc đường vì trong đám họ có nhiều người lặn lội từ xa đến".

 4 Et responderunt ei discipuli sui: “ Unde istos poterit quis hic saturare panibus in solitudine? ”.
 5 Et interrogabat eos: “ Quot panes habetis? ”. Qui dixerunt: “ Septem ”.
 6 Et praecipit turbae discumbere supra terram; et accipiens septem panes, gratias agens fregit et dabat discipulis suis, ut apponerent; et apposuerunt turbae.
 7 Et habebant pisciculos paucos; et benedicens eos, iussit hos quoque apponi.
 8 Et manducaverunt et saturati sunt; et sustulerunt, quod superaverat de fragmentis, septem sportas. 9 Erant autem quasi quattuor milia. Et dimisit eos.
 10 Et statim ascendens navem cum discipulis suis venit in partes Dalmanutha.

4 Các tông đồ đáp lại Ngài: "Lấy đâu ra đủ bánh ở nơi hoang vắng này mà nuôi họ?"

5 Chúa hỏi : " Vậy các con có được mấy cái bánh?" Họ đáp: " Thưa bảy cái ".

6 Chúa truyền cho dân chúng nằm dài trên đất.

Rồi Chúa cầm bảy chiếc bánh, tạ ơn Chúa CHA, rồi bẻ ra trao cho các tông đồ, và các ông đem ra phân phát cho dân chúng. 7 Các ông cũng có ít cá nhỏ. Và Chúa cũng ban phép lành trên cá, và dạy đem phân phát cho dân.

 8 Sau khi dân chúng đã ăn và họ đã ăn no nê, thì số bánh dư lại còn được bảy thúng. 9 Ðám đông hôm ấy đếm được chừng bốn ngàn người. Sau đó Chúa cho họ ra về. 10 Sau đó Chúa và các tông đồ lên thuyền trảy đến vùng Ðalmanutha.

***[Nhóm Biệt Phái quá cứng lòng không chịu nhìn ra ý nghĩa phép lạ Chúa ban bánh nuôi Dân Người]***

 11 Et exierunt pharisaei et coeperunt conquirere cum eo quaerentes ab illo signum de caelo, tentantes eum. 12 Et ingemiscens spiritu suo ait: “ Quid generatio ista quaerit signum? Amen dico vobis: Non dabitur generationi isti signum ”.
 13 Et dimittens eos, iterum ascendens abiit trans fretum.

11 Các ông Biệt Phái đến tranh luận với Chúa, thử thách Ngài, đòi Ngài ban một dấu lạ từ trời. 12 Chúa buồn bã trong lòng, thở dài não nuột mà bảo: " Tại sao những người thế hệ này lại đòi dấu lạ ? Quả thật, Ta bảo quý vị: "Sẽ chẳng có một dấu lạ nào được ban cho thế hệ này" .13 Ngài bỏ đi, rồi lên lên thuyền mà qua bờ bên kia.

***Ý nghĩa phép Thánh Thể và trách nhiệm Chúa đòi các tông đồ nuôi Dân Chúa***

 14 Et obliti sunt sumere panes et nisi unum panem non habebant secum in navi.
 15 Et praecipiebat eis dicens: “ Videte, cavete a fermento pharisaeorum et fermento Herodis! ”.
 16 Et disputabant ad invicem, quia panes non haberent.
 17 Quo cognito, ait illis: “ Quid disputatis, quia panes non habetis? Nondum cognoscitis nec intellegitis? Caecatum habetis cor vestrum?
 18 Oculos habentes non videtis, et aures habentes non auditis? Nec recordamini, 19 quando quinque panes fregi in quinque milia, quot cophinos fragmentorum plenos sustulistis? ”. Dicunt ei: “ Duodecim ”.
 20 “ Quando illos septem in quattuor milia, quot sportas plenas fragmentorum tulistis? ”. Et dicunt ei: “ Septem ”. 21 Et dicebat eis: “ Nondum intellegitis? ”.

14 Song các tông đồ quên đem bánh theo và họ chỉ còn có một chiếc bánh trong thuyền. 15 Chúa căn dặn họ rằng: " Anh em hãy để ý và hãy coi chừng men của nhóm Biệt Phái và men của vua Hêrôđê!" 16 Họ bèn trách nhau vì họ quên đem bánh. 17 Biết được, Ngài nói với họ: "Tại sao các con lại bàn về việc không có bánh? Các con chưa hiểu ra sao? Các con cứ giữ lòng trí chai đá mãi sao? 18 Các con có mắt mà không thấy ra , có tai mà không nghe ra sao? Các con không nhớ 19 khi Ta bẻ năm chiếc bánh cho năm ngàn người, các con đã cất mấy giỏ đầy bánh dư?" Họ thưa Ngài: " Thưa mười hai ".

20 "Và khi Ta bẻ bảy chiếc bánh cho bốn ngàn người, thì các con đã cất được mấy thúng đầy bánh dư?" – Họ đáp lại: " Thưa Bảy ". 21 Và Ngài bảo họ: "Các con chưa hiểu ra sao?"

***[Chúa chữa một người mù]***

22 Et veniunt Bethsaida. Et adducunt ei caecum et rogant eum, ut illum tangat.
23 Et apprehendens manum caeci eduxit eum extra vicum; et exspuens in oculos eius, impositis manibus ei, interrogabat eum: “ Vides aliquid? ”.
24 Et aspiciens dicebat: “ Video homines, quia velut arbores video ambulantes ”.
25 Deinde iterum imposuit manus super oculos eius; et coepit videre et restitutus est et videbat clare omnia.
26 Et misit illum in domum suam dicens: “ Nec in vicum introieris ”.22

Chúa và các tông đồ đến làng Betsaiđa. Người ta đem đến cho Chúa một người mù và nài xin Ngài đụng đến nó. 23 Ngài dắt anh mù ra ngoài làng; nhổ nước miếng bôi vào mắt nó, đặt tay trên nó, và hỏi: "Anh có thấy gì không?" 24 Anh ta liền nhìn lên và nói: "Tôi thấy người ta! Tôi thấy họ như đám cây cối biết đi!" 25 Rồi Chúa đặt tay trên mắt nó, và nó được sáng mắt, bình phục hẳn, và trông rõ ràng mọi sự từ xa. 26 Và Ngài cho nó về nhà dặn rằng: "Ðừng vào làng nói với ai!"

**Ðoạn 2- Chúa GiêSu KiTô, là Ðấng Ðược CHA Sai Ðến, làm**

**Cửa Sự Sống tức Cửa Vượt Qua cho nhân loại**

**Chúa giao cho Hội Thánh nắm giữ Cửa ấy**

**------------------**

Chúa Thánh Thần hướng dẫn thầy trò Chúa GiêSu rao giảng Tin Mừng lên đến tận vùng Dân Ngoại Cesar Phillip. Tại đây Chúa tỏ mình cho các môn đệ Ngài là Ðấng KITÔ - tức Messiah hay THIÊN SAI. Song đặc biệt hơn là chính tại đây Chúa Chúa phán như sau:**TA ÐÂY CHÍNH LÀ CỬA ẢI ÐỀ MÀ ÐI VÀO!Ai ngang qua Ta mà đi vào thì sẽ được cứu** (Gioan 10:9).

 Vùng này đa số là Dân Ngoại gốc Hy Lap song đặc biệt ở đó có một cửa hang dẫn xuống một cái hố sâu thiên nhiên người xưa tin là không đáy mà tà thần Hades Dẫn Vào Sự Chết nên gọi là CỬA HADES, CỬA SỰ CHẾT, CỬA ÂM PHỦ hay CỬA HỎA NGỤC. Chúa chính là *Cửa Vượt Qua để chúng ta loài người vào được Nước Trời.* Chúa cho mở ra *Cánh Cửa Thương Xót Tha Thứ* ấy và xin Hội Thánh - là Pherô và những bậc Chủ Chăn kế vị và các tông đồ là giám mục và linh mục - tiếp tay giữ Cánh Cửa ấy luôn Mở Rộng để dẫn đưa người người *Vượt Qua mà vào* trong Sự Sống Nước Trời. Chính tại đây Chúa đặt thánh Phêrô và các tông đồ làm rường cột Hội Thánh và giao cho họ sứ mạng chăn dắt *Ðàn* *Chiên* và thu phục Chiên Lạc và nắm giữ Chìa Khóa Nước Trời. Cũng tại đây lần đầu Chúa tiên báo Chúa sẽ đi vào **Cửa Cõi Chết** để mà **SỐNG LẠI** , biến đổi **Cửa Cõi Chết** thành **Cửa Vượt Qua Ði Vào Nước Trời**, **Nước Sự Sống**, cho những ai chấp nhận tin theo Ngài và Hội Thánh Ngài.

**-**

 ***1. Chúa là Ðức******KiTô, Ðấng Ðược Sai Ðến,***

***Chúa và Hội Thánh nắm giữ Cửa* *Vượt Qua dẫn vào Sự Sống Nước Trời :***

 27 Et egressus est Iesus et discipuli eius in castella Caesareae Philippi; et in via interrogabat discipulos suos dicens eis: “ Quem me dicunt esse homines? ”.
 28 Qui responderunt illi dicentes: “ Ioannem Baptistam, alii Eliam, alii vero unum de prophetis ”. 9 Et ipse interrogabat eos: “ Vos vero quem me dicitis esse? ”. Respondens Petrus ait ei: “ Tu es Christus ”. 30 Et comminatus est eis, ne cui dicerent de illo.

 27 Ðức Giêsu dẫn theo các tông đồ đi đến tận những làng mạc vùng Cesar Philip. Dọc đường, Ngài hỏi các tông đồ rằng: " **Thầy là ai** theo như người ta nói ?" 28 Các tông đồ thưa Ngài:" Người thì nói Thầy là ông Gioan Tẩy giả; theo nhóm khác thì Thầy là

 tiên tri Êlya; theo nhóm khác nữa thì Thầy là một vị trong các tiên tri". 29 Ngài hỏi họ: "**Còn theo anh em, thì anh em nói Thầy là ai?** "Ðáp lại, Phêrô tuyên xưng với Ngài: " **Thầy là Ðức Kitô!"**  30 Và Ngài căn dặn họ không được bàn với ai về Ngài.

-----------------------------------------------------------------------------------------------

[27 – 30] Tin Mừng Matthêu 16: 13-20 bổ túc đoạn này với những câu quan trọng về Hội Thánh Chúa.

15 Ðức Giêsu hỏi các tông đồ rằng: "**Còn anh em thì anh em nói Ta là ai?** 16 Tông đồ Simôn Phêrô tuyên xưng với Ngài: " **Thầy là Ðức KiTô, Con Thiên Chúa Hằng Sống".**

17 Ðáp lại, Chúa Giêsu nói với ông: **"Simôn, BARIONA Con Của Thánh Thần, con thật có phúc vì không phải thịt máu loài người đã mạc khải cho con; mà do chính CHA Thầy là Ðấng Ngự Trên Trời đã chỉ dạy con điều ấy.**

**18 Và Thầy, Thầy bảo con: "Ngươi là Tảng Ðá và trên Tảng Ðá này, Ta sẽ xây Hội Thánh của Ta mà Cửa Hỏa Ngục sẽ không thể thắng nổi.**

**19 Ta sẽ trao cho ngươi chìa khóa Nước Trời; và này, điều gì dưới đất ngươi cầm buộc, thì trên trời cũng sẽ bị cầm buộc, còn điều gì dưới đất ngươi tháo cởi, thì trên trời cũng sẽ được tháo cởi cho**".

**Xin coi CƯỚC CHÚ Mattheu 16: 13-20**

-----------------------------------------------------------------------------------------------

***2. Lần thứ nhất Chúa tiên báo******Cánh Cửa Sống Lại, tức Cánh Cửa* *Vượt Qua Mở Rộng***

***qua việc Chúa tự hiến chịu nạn* -**

 31 Et coepit docere illos: “ Oportet Filium hominis multa pati et reprobari a senioribus et a summis sacerdotibus et scribis et occidi et post tres dies resurgere ”;
 32 et palam verbum loquebatur. Et apprehendens eum Petrus coepit increpare eum.
 33 Qui conversus et videns discipulos suos comminatus est Petro et dicit: “ Vade retro me, Satana, quoniam non sapis, quae Dei sunt, sed quae sunt hominum ”.

 31 Và Chúa Giêsu bắt đầu chỉ dạy các tông đồ rằng: "Con Người sẽ phải chịu nhiều khổ đau, và sẽ bị hàng kỳ lão và các thượng tế cùng các kinh sư loại bỏ và giết đi, song sau ba ngày Con Người sẽ sống lại. 32 Lời ấy Ngài đã nói thật rõ ràng.

 Tông đồ Phêrô bèn kéo riêng Ngài lại với mình và lên tiếng can Ngài. 33 Nhưng Ngài quay lại nhìn các tông đồ, rồi Ngài mắng Phêrô: " Satan quân Cám Dỗ, đi ra sau lưng Ta ngay, vì ý tưởng của ngươi không phải là ý tưởng của Thiên Chúa, mà là ý tưởng của loài người".

-------------------------------------

**[33]** Chúa biết Pherô thương Thầy nên khi nghe Chúa nói chuyện chết chóc rùng rợn thì can ngăn. Chúa mắng yêu Pherô đừng đóng vai trò Satan cám dỗ Chúa đi ngược Thánh Ý Chúa CHA để khỏi uống chén đắng mà **Vade retro me** : **Ði theo đằng sau Thầy như một môn đệ**. Xin so với câu Mattheu 4:10 Chúa mắng Satan: **Vade, Satana**! Satan xéo đi khỏi mặt ta.

Cuộc Thương Khó dù sao cũng làm Con Người GiêSu giao động mạnh trong Ðêm Hấp Hối trong vườn Cây Dầu khi tâm hồn Ngài buồn đến chết được và Ngài than van với Chúa CHA. Marco 14: 35- 36:

 *Ngài sấp mình xuống đất và cầu nguyện xin CHA nếu được thì cho giờ đó đi khỏi Ngài. Ngài than: "Abba, lạy CHA, CHA có thể làm mọi sự, xin CHA cất chén này đi khỏi Con; nhưng không, không phải điều Con muốn, mà là làm trọn điều theo Thánh Ý Cha.*

Xin so sánh đoạn này với Mattheu1: 18-25. Thánh GiuSe đã được giải thích tường tận gốc nguồn cao trọng của Chúa GiêSu và vai trò làm Mẹ của Maria và vai trò làm làm Cha Nuôi và làm chồng của mình, GiuSe đã xin vâng và đáp ứng đúng Ý Chúa cách thiết thực là đã cử hành lễ hỏi. GiuSe kính mến Chúa Con và Mẹ Thánh Ngài hết lòng song chính lòng thánh đức ấy đã dày vò GiuSe. GiuSe suy đi nghĩ lại vai trò làm Cha và làm chồng của mình. GiuSe kinh sợ cho rằng mình bất xứng cho nên tuy là thực hiện Thánh Ý Chúa song cùng lúc tư cách của mình là cớ xúc phạm Hai Mẹ Con. GiuSe đã từ hoang mang rồi rơi vào niềm kinh hãi tột độ trong đêm đen u mê. GiuSe như thấy không có chọn lựa nên thất vọng nghĩ đến bỏ cuộc . Chúa Con hoang mang lo sợ trong Vườn Cây Dầu vào Ðêm Chịu Nạn song nhất quyết xin vâng Ý Cha thế nào thì GiuSe đang trong cơn u mê cũng đã được Chúa cho thiên thần xuống an ủi hướng dẫn để can đảm thực hiện Thánh Ý Chúa CHA.

 **3*. Chúa Giêsu xin chúng ta cùng đi theo sau Chúa qua Cửa Sự Sống***

34 Et convocata turba cum discipulis suis, dixit eis: “ Si quis vult post me sequi, deneget semetipsum et tollat crucem suam et sequatur me.
 35 Qui enim voluerit animam suam salvam facere, perdet eam; qui autem perdiderit animam suam propter me et evangelium, salvam eam faciet.
 36 Quid enim prodest homini, si lucretur mundum totum et detrimentum faciat animae suae?

 34 Ðoạn Chúa Giêsu cho gọi dân chúng lại làm một với các tông đồ, Ngài nói:

 "Nếu ai muốn đi sau lưng Ta, thì hãy từ bỏ chính mình, vác khổ giá của mình mà theo Ta. 35 Vì ai muốn cứu mạng sống mình thì sẽ mất; còn ai vì Ta, và vì Tin Mừng mà thí mạng mình thì lại được cứu.

 36 Quid enim prodest homini, si lucretur mundum totum et detrimentum faciat animae suae? 37 Quid enim dabit homo commutationem pro anima sua? 38 Qui enim me confusus fuerit et mea verba in generatione ista adultera et peccatrice, et Filius hominis confundetur eum, cum venerit in gloria Patris sui cum angelis sanctis.

 36 Ðược lời lãi cả thế gian, mà mất mạng thì nào được ích gì?

 37 Lấy gì mà gì để chuộc lại sự sống ?

 38 Kẻ nào hổ thẹn chối bỏ Ta, và các lời Ta trước mặt thế hệ bất trung và tội lỗi này, thì Con Người cũng sẽ hổ thẹn chối chê nó, khi Con Người ngự đến với các thánh thiên thần trong vinh quang CHÚA CHA ".

 Chương 9 ; 1 Et dicebat illis: “ Amen dico vobis: Sunt quidam de hic stantibus, qui non gustabunt mortem, donec videant regnum Dei venisse in virtute ”.

 1 Và Ngài nói với họ: "Quả thật, Ta bảo các ngươi: trong những kẻ đứng ở đây, sẽ có người không nếm cái chết, cho đến khi họ thấy Nước Thiên Chúa oai hùng đến ".

HẾT CHƯƠNG 8

**---------------------------------------------**

**-** **CƯỚC CHÚ** :

**1. BARIONA CON CỦA THÁNH THẦN** :

**Nova Vulgata** viết ra **Bariona** bởi vì các bản Hy Lạp cổ thế kỷ 2, 3 đã viết một chữ **Βαριωνᾶ** như thế. Nhiều bản cũng theo cách ấy như bản Tân Ước của Cha Nguyễn Thế Thuấn.v.v.. Ðọc như thế thì ta hiểu rằng khi Simon Pherô được đầy Ơn Thánh Thần thì như một tiên tri mới đã xưng tụng Chúa GiêSu chính là Ðức Chúa KiTô Ðấng Ðược CHA Sai Ðến mà nhân loại phải đón nhận, song Ngài chưa muốn các tông đồ vội xưng tụng như thế trước khi Ngài sống lại để trọn trách nhiệm với Chúa CHA . Vì vậy Chúa ca ngợi Simon là **BARIONA** CON CỦA THÁNH THẦN là người đặc biệt được Thánh Thần soi sáng và cải tên ông thành **Kephas** – Latin **Petrus** **Ðá Tảng, Ðá Ðầu, Ðá Góc** vững chãi để Chúa xây Hội Thánh. Chữ **Bariona** này do 2 chữ gốc nối lại là **Bar**:***con* & Iona: *chim câu***, hình ảnh của Chúa Thánh Thần ngự xuống trong Mattheu 3: 16, cũng là tên của tiên tri Iona sống trong bụng cá 3 ngày.

Song bản Textus Receptus (1550) viết ra 2 chữ **Βαρ Iωνᾶ** và được tác giả Vulgata Cổ và nhiều học giả chấp nhận nên dịch là **Bar: *Con* / Ionah *của ông Giôna***- trong Mat 16:17 song như thế thấy mâu thuẫn vì tên người cha của Pherô được đổi từ **Giôna** thành **Gioan** (trong Gioan 1:42 va 21:15-17.) Thực ra nếu chấp nhận Tin Mừng Gioan viết tắt BARIONA ra IONA - rồi viết Σίμων Ἰωάνου Simon IOANOU **CỦA THÁNH THẦN** [đọc theo *genitive thuộc cách]* - thì chẳng có biến nghĩa. NCB

**2. Ecclesiam meam** **HỘI THÁNH CỦA TA**

Chúa không dùng chữ **'hội đường'** mà lần đầu tiên Chúa dùng chữ **Ecclesiam** (viết hoa ) chỉ Hội Thánh toàn cầu; sau đó trong Mattheu 18:15 Chúa nói đến từng **ecclesiam** Hội Thánh chị em địa phương cũng được Chúa sắp đặt cùng thông hiệp và cùng chung trách nhiệm mang ơn tha thứ xóa giải:

 18 *Quả thật, Ta bảo các ngươi: mọi điều dưới đất các ngươi cầm buộc, thì trên trời cũng sẽ bị cầm buộc, và mọi điều dưới đất các ngươi tháo cởi, thì trên trời cũng sẽ được tháo cởi. (Mat 18:15)*

Chữ '**ngươi'** trong Mat 16:18 số ít song **'các ngươi'** trong Mat 18:15 số nhiều hàm ý Chúa hằng dùng Hội Thánh khắp nơi làm **Cửa Vượt Qua ban Ơn Sống Lại** thay thế cho CỬA của HADES, CỬA SỰ CHẾT, CỬA HỎA NGỤC.

**3. Ba lần Chúa xác nhận qua việc Chúa chịu nạn** **và sống lại hiển vinh chúng ta sẽ được qua Cửa Vượt Qua hưởng Ðời Sống Mới trên Nước Trời -**

Sau đây là tóm lược BA LẦN Chúa tiên báo cho các tông đồ về Khổ Nạn Ngài sẽ chịu.

- Lần thứ nhất, nhân cơ hội Ngài và các tông đồ đến gần Hang Hades khu Cesar Philip tượng trưng cho **Cửa Sự Chết** thì ngài đã giải thích về Sự Chết. Khổ Nạn Thánh Giá Ngài sẽ chịu và Cái Chết của riêng Ngài sẽ phá tan **Cửa Sự Chết** và trở thành **Cửa Vượt Qua cho Sự Sống.**

- Lần thứ nhì Chúa GiêSu đã dùng chính bản thân sáng láng được sống lại của chính Ngài để dạy chúng ta "*Ơn Sống Lại Từ Cõi Chết*" mà Chúa CHA sẽ ban cho từng người chúng ta. Và chúng ta sẽ được sáng láng như thế sau khi đi vào Cửa Vượt Qua.

- Lần thứ ba, Chúa tiên báo như sau: Xem Marco 10:32-34

32 Khi thầy trò Đức GiêSu đang trên đường lên kinh thành Giêrusalem thì Ngài dẫn đầu các ông. Các tông đồ bàng hoàng, còn những kẻ theo sau cũng sợ hãi khi Ngài kéo riêng Nhóm Mười Hai ra, và bắt đầu nói với về những điều Ngài sắp hứng chịu. Ngài nói: 33 "Nào chúng ta cùng lên Giêrusalem và này đây Con Người sẽ bị nộp trong tay các thượng tế và hàng thông luật. Họ sẽ lên án tử hình Ngài; rồi sẽ nộp Ngài trong tay dân ngoại.

34 Họ sẽ nhạo báng Ngài, khạc nhổ vào Ngài, đánh đòn Ngài, và giết chết Ngài. Song ba ngày sau, Con Người sẽ sống lại."

Chúa phán: **Thầy chính là Sự Sống Lại và là Sự Sống** song ta cần nhớ Cửa Sự Sống tuy đã được giao cho Hội Thánh quản trị song dòi hỏi ý chí của từng người chúng ta để tự quyết định đi vào **Cửa Sự Sống** hay không. Năm nay, hơn bao giờ hết , chúng ta cảm thấy được thương xót khi Hội Thánh cho biến thành ***Năm Thánh Mở Rộng Cửa Thương Xót*** *và thay quyền Chúa cho mọi tội được tha, qua các linh mục nhất là các Sứ Giả Ðặc Tuyển Cho Cửa Thương Xót.* Ước mong các tòa giảng sẽ lặp đi lặp lại thông điệp Lòng Thương Xót và từng người chúng ta là giáo dân cũng sẽ theo lời Ðức Mẹ xin cùng cầu nguyện cho nhau.

Tin Mừng không vẽ rõ hình ảnh **Cửa Hỏa Ngục, Cửa Sự Chết** song Ðức Mẹ đã cho ta, qua ba em bé Fatima , thấy hình ảnh Cửa Hỏa Ngục rõ ràng hơn. Khủng khiếp lắm. Ðức Mẹ xin ta đừng quá ích kỷ chỉ cầu Ơn Tha Tội cho chính mình mà với lòng thương xót mà cầu xin cho mọi người trên trần gian này, là anh chị em một nhà của chúng ta cùng được Ơn Tha Thứ. Hai cuộc thế chiến đã xảy ra cướp đi cả triệu triệu mạng sống và cuộc chiến thứ ba có thể đang gần kề. Ðức Nữ lại phải đến Fatima nay đã được gần 100 năm nhắc lại lời xin ấy. Ðức Mẹ xin ta nài van CHA Trời và Chúa GiêSu tha mọi tội và dốc lòng từ nay trở đi xin chừa tội. Chúng ta tự gây khổ đau cho nhau. Nhờ ta bớt tội thì đời sống trên thế giới sẽ được cải thiện và thế giới được sống trong hòa bình. Ðức Mẹ vẫn luôn bên tòa Chúa mà cầu cho ta; song Ðức Mẹ *đòi chính chúng ta cũng phải lo cho nhau nếu không khiêng họ đến với Chúa GiêSu được thì ít ra cầu xin cho nhau* *theo chính lời của Ðức Mẹ dạy*  tại Fatima ngày 13 tháng Oct 1917:

 **Lậy Chúa Giêsu, - xin tha tội cho chúng con! - xin cứu chúng con khỏi sa hỏa ngục, - xin đưa các linh hồn lên Thiên đàng; nhất là những linh hồn cần đến lòng Chúa thương xót hơn. Amen**